

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22 /2024/HNGĐ-ST

Ngày 10-7-2024

V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Tình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hữu Ái và bà Trần Thị Ngọc;

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Liên;

Ngày 10 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 27/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2024, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2024/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2024/QĐST-HNGĐ ngày 13/6/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị H, sinh năm 1986 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Thôn Đông Hòa, xã Tân Hà, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận

- Bị đơn: Ông Phạm Thái D, sinh năm 1972 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Thôn Đông Hòa, xã Tân Hà, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 9 năm 2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, Nguyên đơn bà Trần Thị H trình bày:

Bà và ông Phạm Thái D đăng ký kết hôn năm 2006 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hà. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian, đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn do hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống; ông D không lo chăm sóc gia đình, hay chửi bới và đánh đập vợ, đỉnh điểm nhất là ngày 06/5/2023 ông D đã đánh bà nên bà bỏ về nhà ngoại sống và ly thân với ông ông D đến nay. Bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nên bà yêu cầu được ly hôn với ông D.

Về con chung: Ông bà có 01 con chung là cháu Phạm Trần Thái B, sinh ngày 09/01/2008;. Bà yêu cầu được nuôi cháu Phạm Trần Thái B. Bà không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Phạm Thái D đã được tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông D không đến Tòa án để làm việc, không có ý kiến gửi cho Tòa án cũng như cung cấp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình..

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử sơ thẩm: Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định tại Điều 41 Bộ luật tố tụng dân sự. Thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, cấp tổng đạt văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật; Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và Thư ký thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về phiên tòa sơ thẩm; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng theo quy định, bị đơn chưa thực hiện đúng theo quy định.

- Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Trần Thị H. giao con chung Phạm Trần Thái B cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng, tài sản chung, nợ chung không xem xét giải quyết. Bà H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của các bên đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng::

Bà Trần Thị H khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Phạm Thái D và yêu cầu được nuôi con chung Phạm Trần Thái B nên quan hệ tranh chấp trong vụ án là ly hôn, tranh chấp về nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Phạm Thái D có nơi cư trú tại thôn Đông Hòa, xã Tân Hà, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Nguyên đơn bà Trần Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt; ông Phạm Thái D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự

[2] Về hôn nhân:

Bà H và ông D đăng ký kết hôn ngày 24/11/2006 tại UBND xã Tân Hà, huyện Hàm Tân trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ.

Theo lời trình bày của nguyên đơn Trần Thị H thì sau khi kết hôn bà và ông D hạnh phúc được một thời gian, đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn do hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống; ông D không lo chăm sóc gia đình, hay chửi bới và đánh đập bà. Ngày 06/5/2023 ông D đã đánh bà nên bà bỏ về nhà ngoại sống và ly thân với ông D đến nay. Hiện tình cảm của bà đối với ông D không còn, không thể sống chung với nhau được; vì vậy, bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông D.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Phạm Thái D đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông D vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng, không có văn bản ý kiến gửi cho Tòa án, không cung cấp tài liệu, chứng cứ; không đến Tòa án theo triệu tập để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Như vậy, ông D đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Từ những căn cứ nêu trên thể hiện mâu thuẫn vợ chồng giữa bà H và ông D đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cả hai đã không còn sống chung, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải chấp nhận cho bà H được ly hôn với ông D.

[3] Về con chung:

Tại đơn khởi kiện bà Trần Thị H có nguyện vọng nuôi con chung là cháu Phạm Trần Thái B, sinh ngày 09/01/2008. Trong quá trình giải quyết vụ án cháu B có nguyện vọng được ở với ông Phạm Thái D. Nhưng việc giao con chung cho ai trực tiếp nuôi dưỡng cần xem xét đến điều kiện nuôi con của các bên để đảm bảo quyền lợi, và sự phát triển mọi mặt của con chưa thành niên. Qua xác minh tại địa phương thì ông Phạm Thái D cư trú tại thôn Đông Hoà, xã Tân Hà, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận; Hiện nay ông D bị công an huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận bắt giam về hành vi “Đánh bạc”. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tù tạm giữ công an huyện Hàm Thuận Bắc. Xét thấy, hiện nay ông D đang bị tạm giam nên không có khả năng chăm sóc, giáo dục con chung; vì vậy, Hội đồng xét xử cần giao cháu Phạm Trần Thái B cho bà H nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình và đảm bảo được sự phát triển mọi mặt của con chưa thành niên.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con:

Bà H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung:

Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[3] Về án phí:

Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị H.

1. Về hôn nhân:

Cho ly hôn giữa bà Trần Thị H và ông Phạm Thái D

2. Về con chung:

Giao cháu Phạm Trần Thái B, sinh ngày 09 tháng 01 năm 2008 cho bà Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng; ông Phạm Thái D không phải cấp dưỡng nuôi con chung

Ông Phạm Thái D được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, các đương sự đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

3. Về tài sản chung, nợ chung:

Không yêu cầu nên xem xét giải quyết.

4. Về án phí:

Bà Trần Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0010591 ngày 11/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân. Bà H đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được hoặc niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hàm Tân;
- Chi cục THADS huyện Hàm Tân;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân Hà;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hữu Tình

